

Số: /BC-SDL

Ninh Bình, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị trong Quý II, nhiệm vụ trọng tâm Quý III năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Sở Du lịch báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị trong Quý II, nhiệm vụ trọng tâm Quý III năm 2026, nội dung cụ thể như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Sở Du lịch đã chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của ngành du lịch.

Sở Du lịch đã ban hành Kế hoạch số 16-KH/ĐU ngày 11/02/2026 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 10/4/2026 thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chiến lược đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đồng thời, Sở đã ban hành Quyết định số 190/QĐ-SDL ngày 28/10/2025 về thành lập Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06; Kế hoạch số 39/KH-SDL ngày 13/5/2026 về hoạt động năm 2026 của Ban Chỉ đạo nhằm bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện.

Ban Chỉ đạo của Sở thường xuyên tổ chức rà soát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; phân công rõ trách nhiệm cho từng phòng chuyên môn, đơn vị trực

thuộc; tăng cường phối hợp giữa các bộ phận trong thực hiện nhiệm vụ, đồng thời kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

Thường xuyên quán triệt, triển khai nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, là động lực quan trọng để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy ngành du lịch phát triển theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp và bền vững.

Các nhiệm vụ về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được lồng ghép chặt chẽ trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, gắn với thực hiện cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số trong lĩnh vực du lịch. Việc ứng dụng công nghệ số được xác định là giải pháp quan trọng nhằm đổi mới phương thức quản lý, điều hành, nâng cao năng suất lao động và chất lượng cung cấp dịch vụ công.

Công tác tuyên truyền, phổ biến và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức phù hợp. Sở thường xuyên hướng dẫn cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp du lịch và người dân tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, chữ ký số và các tiện ích số phục vụ hoạt động du lịch; qua đó từng bước hình thành thói quen làm việc, giao dịch trên môi trường số.

Bên cạnh đó, Sở Du lịch tập trung chỉ đạo rà soát, chuẩn hóa và số hóa dữ liệu chuyên ngành; từng bước xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu số về khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú du lịch, doanh nghiệp lữ hành, hướng dẫn viên và các dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu được thực hiện theo hướng đồng bộ, thống nhất, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ với kiến trúc dữ liệu dùng chung của tỉnh, tạo nền tảng phục vụ công tác quản lý, điều hành, dự báo và hoạch định chính sách phát triển du lịch dựa trên dữ liệu số.

Sở cũng tăng cường ứng dụng các giải pháp công nghệ số trong hoạt động quản lý nhà nước và phát triển du lịch, như triển khai hệ thống mã QR tại các điểm du lịch, ứng dụng bản đồ số, nền tảng du lịch thông minh, công nghệ thực tế ảo và các công cụ truyền thông số phục vụ quảng bá, xúc tiến du lịch. Đồng thời, từng bước thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát hoạt động du lịch, hỗ trợ ra quyết định trên cơ sở dữ liệu số và phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân, du khách và doanh nghiệp.

II. Kết quả thực hiện

1. Công tác cải cách hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến

Sở Du lịch đã phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn thiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ đối với các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi quản lý, tiến hành cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, chuẩn hóa quy trình nội bộ, cấu hình và cập nhật quy trình điện tử cập nhật lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và của Quốc gia đáp ứng yêu cầu số hóa, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thực hiện chuẩn hóa Quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Du lịch, trong đó đơn giản hóa cắt giảm trên tất cả các quy trình đối với 28 TTHC. 100% TTHC của Sở được giải quyết tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh là trực tuyến toàn trình, không có hồ sơ quá hạn. Việc kiểm soát, thực hiện TTHC đảm bảo đúng quy định tại các Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ và Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công Quốc gia. Đến nay, 100% kết quả được trả trước hạn, đúng hạn, không để tồn đọng, quá thời gian quy định. Từ ngày 1/4/2026 đến 11/6/2026, Sở Du lịch đã tiếp nhận 34 hồ sơ, trong đó: cấp mới 14 hồ sơ hướng dẫn viên du lịch nội địa; 04 hồ sơ hướng dẫn viên du lịch quốc tế; cấp đổi 08 hồ sơ hướng dẫn viên du lịch; cấp lại 03 hồ sơ hướng dẫn viên du lịch; cấp mới 03 Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; thu hồi 02 giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa.

Đẩy mạnh triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu số cho các điểm đến như Tràng An, Tam Cốc - Bích Động, chùa Bái Đính. Ứng dụng bản đồ thông minh và quản lý lưu lượng khách theo thời gian thực. Xây dựng mô hình “Du lịch xanh - Du lịch thông minh - Du lịch số. Kết nối dữ liệu du lịch với hệ thống điều hành kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong cung cấp thông tin và quảng bá du lịch

Sở Du lịch tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh điện tử (VNeID) và các nền tảng số trong hoạt động du lịch, từng bước nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp và du khách. Việc triển khai được thực hiện gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số ngành du lịch và Đề án 06 của Chính phủ, góp phần xây dựng môi trường du lịch thông minh, hiện đại và thuận tiện. Tích cực hướng dẫn người dân, du khách tra cứu thông tin du lịch, sử dụng các tiện ích số, cổng thông tin điện tử và các nền tảng trực tuyến nhằm nâng cao trải nghiệm du lịch trên môi trường số.

Duy trì, cập nhật thường xuyên nội dung trên các trang thông tin điện tử do Sở quản lý gồm: dulichninhbinh.com.vn, ninhbinhtourism.com.vn, dulichhanam.vn và hanamtourism.vn với 03 ngôn ngữ Việt, Anh và Pháp, bảo đảm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời phục vụ nhu cầu tìm hiểu, tra cứu thông tin du lịch của du khách trong và ngoài nước.

Ứng dụng du lịch thông minh “NinhBinhTourism”, hệ thống bản đồ số du lịch và hệ thống mã QR tại các khu, điểm du lịch trọng điểm trên địa bàn tỉnh, hỗ trợ du khách tra cứu thông tin điểm đến, dịch vụ du lịch, phản ánh chất lượng dịch vụ và tiếp cận các tiện ích du lịch trên môi trường số.

Kiosk điện tử hoạt động ổn định cung cấp thông tin du lịch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm gồm: Chùa Bái Đính, khu du lịch sinh thái Tràng An, bến xe Đồng Gừng và bến xe chùa Bích Động; vận hành 32 điểm phát Wifi miễn phí phục vụ người dân và du khách. Trong 6 tháng đầu năm, ghi nhận khoảng hơn 5.000 lượt truy cập kết nối Internet, góp phần hỗ trợ du khách tiếp cận thông tin số và từng bước hình thành thói quen sử dụng các dịch vụ số trong hoạt động du lịch. Song song với đó, tổng đài hỗ trợ khách du lịch 1900 0117 kết hợp ứng dụng chatbot tự động tiếp tục được duy trì hiệu quả, đã tư vấn, hỗ trợ hơn 1.000 lượt khách trong kỳ báo cáo.

Sở Du lịch tiếp tục triển khai xây dựng, cập nhật và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu số về tài nguyên du lịch, khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú, doanh nghiệp lữ hành và các dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh; trong đó ưu tiên số hóa dữ liệu đối với các điểm đến trọng điểm như khu du lịch sinh thái Tràng An, khu du lịch Tam Cốc - Bích Động, chùa Bái Đính và các điểm đến tiêu biểu khác phục vụ công tác quản lý, quảng bá và phát triển du lịch thông minh.

Tiếp tục ứng dụng bản đồ số du lịch và các giải pháp công nghệ trong quản lý, giám sát lưu lượng khách du lịch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm; từng bước nâng cao năng lực quản lý, điều hành, hỗ trợ công tác dự báo, phân luồng khách và bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách.

Đẩy mạnh triển khai mô hình “Du lịch xanh - Du lịch thông minh - Du lịch số”, khuyến khích các doanh nghiệp du lịch, cơ sở lưu trú, khu, điểm du lịch ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, kinh doanh và phục vụ khách du lịch; thúc đẩy sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt, các nền tảng số và giải pháp công nghệ thân thiện với môi trường.

Tăng cường rà soát, chuẩn hóa và kết nối dữ liệu chuyên ngành du lịch với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; từng bước kết nối với hệ thống điều hành kinh tế - xã hội và Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành dựa trên dữ liệu số.

Nghiên cứu, từng bước ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), trợ lý ảo và chatbot thông minh trong hoạt động quảng bá, hỗ trợ du khách và cung cấp thông tin du lịch; hướng tới xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh trên địa bàn tỉnh.

Sở Du lịch tiếp tục quan tâm triển khai các nhiệm vụ phát triển công dân số gắn với chuyển đổi số ngành du lịch và thực hiện Đề án 06 của Chính phủ. Đến nay, 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở đã kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID; đồng thời tích cực ứng dụng các dịch vụ số như thanh toán trực tuyến, dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số phục vụ công việc chuyên môn, góp phần nâng cao hiệu quả xử lý công việc và cải cách hành chính.

Đẩy mạnh sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong giải quyết công việc hằng ngày, từng bước nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành trên môi trường số. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao tính chuyên nghiệp, tiết kiệm thời gian và giảm chi phí hành chính trong quá trình xử lý công việc.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch và du khách tiếp cận, sử dụng các tiện ích số, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng du lịch thông minh. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức, từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ số trong hoạt động du lịch, phù hợp với xu hướng chuyển đổi số hiện nay.

3. Công tác bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

Sở Du lịch đã bố trí, sắp xếp cán bộ phù hợp, có đủ năng lực, trình độ để tham mưu, triển khai các hoạt động phát triển chính quyền số, chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch và đảm bảo an toàn thông tin mạng tại cơ quan, đơn vị của Sở.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho nguồn nhân lực ngành du lịch về chuyển đổi số. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng phần mềm hệ thống một cửa điện tử liên thông tỉnh Ninh Bình. Đảm bảo 100% quy trình thực hiện các thủ tục hành chính của ngành được chuẩn hóa và áp dụng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

Sở Du lịch cử công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, hội nghị và tập huấn do Trung ương và các sở, ban, ngành của tỉnh tổ chức như: Diễn đàn quốc gia số Việt Nam - DigiFest 2026 trên địa bàn tỉnh; Hội nghị tập huấn, hướng dẫn hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức....

Khuyến khích đội ngũ cán bộ, công chức nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp ứng dụng khoa học công nghệ, dữ liệu số và trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý nhà nước về du lịch; góp phần nâng cao chất lượng tham mưu và hiệu quả thực thi công vụ.

4. Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng

Sở Du lịch tiếp tục quan tâm triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu số và hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

Hạ tầng công nghệ thông tin của Sở được duy trì vận hành ổn định, bảo đảm kết nối thông suốt với mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước. Hệ thống thiết bị bảo mật, phòng chống tấn công mạng được thường xuyên rà soát, nâng cấp nhằm nâng cao khả năng giám sát, phát hiện và xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin.

Sở tiếp tục duy trì và khai thác hiệu quả các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin gồm: hệ thống giám sát an toàn thông tin (SOC), hệ thống tường lửa, phần mềm phòng chống mã độc Bkav Endpoint và các giải pháp bảo mật khác theo quy định. Công tác giám sát, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin được thực hiện thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin trên môi trường mạng.

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 04 lớp; tăng cường công tác giám sát, cảnh báo sớm, ứng cứu sự cố và phòng chống mã độc đối với các hệ thống thông tin của cơ quan. Đồng thời, thường xuyên rà soát, cập nhật phương án ứng cứu sự cố, bảo đảm khả năng sẵn sàng ứng phó khi xảy ra các tình huống mất an toàn thông tin mạng.

Thường xuyên triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về công tác bảo đảm an toàn thông tin; chủ động thực hiện cảnh báo, xử lý mã độc, khắc phục các lỗ hổng bảo mật và phòng ngừa các nguy cơ tấn công mạng. Phối hợp với các đơn vị chuyên môn và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin thực hiện kiểm tra, rà soát định kỳ đối với các hệ thống thông tin, trang thông tin điện tử và nền tảng số do Sở quản lý.

Dữ liệu của Sở Du lịch được quản lý, lưu trữ trên hệ thống công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh và các thiết bị lưu trữ nội bộ theo đúng quy định. Công tác sao lưu dữ liệu được thực hiện định kỳ, bảo đảm khả năng phục hồi dữ liệu khi xảy ra sự cố; việc phân quyền khai thác, sử dụng dữ liệu được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và vị trí việc làm của từng cán bộ, công chức, viên chức nhằm bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin.

Tiếp tục thực hiện rà soát, chuẩn hóa dữ liệu số chuyên ngành du lịch; tăng cường quản lý, bảo vệ dữ liệu trong quá trình thu thập, lưu trữ, khai thác và chia sẻ dữ liệu theo đúng quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng và bảo vệ dữ liệu.

Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành với các cơ quan, đơn vị liên quan được thực hiện theo đúng quy định và chỉ đạo của UBND tỉnh, bảo đảm tính đồng bộ, liên thông và phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về du lịch. Quá trình trao đổi, khai thác dữ liệu luôn tuân thủ nghiêm các quy định về bảo mật, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu.

Song song với đó, Sở tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc sử dụng hệ thống thông tin, bảo vệ dữ liệu và phòng ngừa các nguy cơ mất an toàn thông tin trên môi trường số.

Công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng của Sở được triển khai nghiêm túc, đồng bộ, không để xảy ra sự cố mất an toàn thông tin nghiêm trọng, góp phần bảo đảm hoạt động ổn định, an toàn của các hệ thống thông tin và phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành Du lịch.

III. Đánh giá chung

1. Thuận lợi

- Sở Du lịch luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; sự hướng dẫn, hỗ trợ của các cơ quan chuyên môn của tỉnh trong triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngày càng được nâng cao; tinh thần chủ động ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc từng bước được cải thiện.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, các nền tảng số dùng chung của tỉnh, hệ thống quản lý văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số và các hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành tiếp tục được duy trì, khai thác hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành.

- Các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh ngày càng quan tâm đến việc ứng dụng công nghệ số trong hoạt động kinh doanh, quảng bá sản phẩm, bán hàng trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và nâng cao chất lượng phục vụ khách du lịch.

2. Khó khăn

- Nguồn nhân lực có chuyên môn sâu về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, quản trị dữ liệu, an toàn thông tin và các công nghệ mới còn hạn chế; đội ngũ cán bộ làm công tác chuyển đổi số chủ yếu kiêm nhiệm nên việc nghiên cứu, tham mưu và triển khai các nhiệm vụ chuyên sâu còn gặp nhiều khó khăn.

- Nguồn kinh phí dành cho các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu triển khai các nhiệm vụ có tính đột phá theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW, nhất là các nhiệm vụ về xây dựng cơ sở dữ liệu, nền tảng số, số hóa tài nguyên du lịch và ứng dụng công nghệ mới.

- Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin tại một số đơn vị, khu, điểm du lịch chưa thực sự đồng bộ; khả năng kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu giữa các hệ thống còn hạn chế, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai một số nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Việc ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), thực tế ảo (VR/AR) và các giải pháp công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực du lịch còn ở giai đoạn nghiên cứu, thử nghiệm; chưa có nhiều điều kiện để triển khai trên quy mô lớn.

- Cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch có quy mô nhỏ, năng lực tài chính và nguồn nhân lực công nghệ còn hạn chế, dẫn đến mức độ ứng dụng công nghệ số chưa đồng đều.

- Một bộ phận người dân và du khách, đặc biệt là người cao tuổi, vẫn còn hạn chế về kỹ năng số, chưa thực sự quen thuộc với việc sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số và các tiện ích du lịch thông minh, ảnh hưởng đến hiệu quả khai thác các sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số.

IV. Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; các chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số đối với công tác quản lý nhà nước và phát triển du lịch.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo kế hoạch đã đề ra.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; rà soát, chuẩn hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; tăng cường số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và khai thác hiệu quả dữ liệu số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, cập nhật và hoàn thiện cơ sở dữ liệu số ngành Du lịch; tiếp tục số hóa dữ liệu về tài nguyên du lịch, khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú, doanh nghiệp lữ hành, hướng dẫn viên du lịch và các dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh; bảo đảm dữ liệu được cập nhật thường xuyên, đầy đủ, chính xác và phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp xây dựng du lịch thông minh; mở rộng ứng dụng bản đồ số du lịch, hệ thống mã QR, nền tảng du lịch thông minh và các tiện ích số phục vụ người dân, doanh nghiệp và du khách; nâng cao chất lượng cung cấp thông tin, quảng bá và hỗ trợ khách du lịch trên môi trường số.

- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành du lịch với các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; từng bước kết nối với Trung tâm điều hành thông minh (IOC) và hệ thống điều hành kinh tế - xã hội của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành trên cơ sở dữ liệu số.

- Nghiên cứu, từng bước ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), thực tế ảo (VR/AR), trợ lý ảo và các giải pháp công nghệ tiên tiến trong hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, hỗ trợ du khách và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch.

- Tiếp tục triển khai mô hình “Du lịch xanh - Du lịch thông minh - Du lịch số”; khuyến khích các doanh nghiệp du lịch, cơ sở lưu trú, khu, điểm du lịch ứng dụng công nghệ số trong quản lý, kinh doanh và phục vụ khách du lịch; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt và phát triển các dịch vụ du lịch trên môi trường số.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số; chú trọng trang bị kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số, khai thác dữ liệu số, an toàn thông tin mạng, trí tuệ nhân tạo và các công nghệ mới cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Du lịch.

- Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng; tăng cường công tác giám sát, cảnh báo, phòng ngừa và ứng cứu sự cố; thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu, bảo mật thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng và chia sẻ dữ liệu số.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đối với người dân, doanh nghiệp du lịch;

khuyến khích cộng đồng doanh nghiệp tích cực tham gia chuyển đổi số, đổi mới mô hình kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh trong môi trường số.

- Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai các nhiệm vụ về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao theo kế hoạch của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị Quý II và nhiệm vụ trọng tâm Quý III năm 2026 của Sở Du lịch.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Mạnh